

UBND XÃ TUẦN GIÁO

PHỤ LỤC SỐ 04

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGUỒN VỐN CHI THƯỜNG XUYÊN VÀ VỐN SỰ NGHIỆP CÁC CTMTQG NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 426 /BC-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Tuần Giáo)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự toán năm 2025	Khối lượng thực hiện		Giá trị giải ngân		Ghi chú
				Ước KLTH năm 2025	Lũy kế KLTH	Ước giải ngân năm 2025	Lũy kế GTGN	
	Tổng cộng	41.222,0	17.356,7	17.306,7	26.377,1	17.356,7	29.778,8	
I	Các dự án trả nợ sau QT	5.100,0	50,0	0,0	0,0	50,0	4.638,0	
1	Sửa chữa đường từ ngãm bản Mu - bản Cuông và đường vào bản Sái Trong	2.000,0	40,8			40,8	1.926,2	Ngân sách huyện
2	Sửa chữa đường bản Cản - bản Phủ xã Quài Cang	3.100,0	9,2			9,2	2.711,8	Ngân sách huyện
II	Các dự án đã hoàn thành, đang chờ quyết toán	13.822,0	3.576,1	3.576,1	11.110,3	3.576,1	11.410,3	
1	Duy tu, sửa chữa các tuyến đường xã Tênh Phong, Quài Cang, Quài Nưa, Pú Nhung, Phình Sáng	2.700,0	122,0	122,0	2.433,9	122,0	2.433,9	CTMTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTSVMN
2	Khắc phục hậu quả thiên tai trường THCS Quài Cang	1.200,0	767,0	767,0	1.058,2	767,0	1.058,2	Dự phòng ngân sách huyện
3	Khắc phục hậu quả thiên tai trường MN Quài Cang	900,0	588,0	588,0	760,4	588,0	760,4	Dự phòng ngân sách huyện
4	Duy tu, sửa chữa trường TH số 2 Quài Cang	1.200,0	1.120,1	1.120,1	1.120,1	1.120,1	1.120,1	Sự nghiệp GD và chương trình MTQG
5	Duy tu sửa chữa trường THCS Quài Cang	2.500,0	193,0	193,0	2.271,4	193,0	2.464,4	CTMTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTSVMN
6	Hạ tầng khu đất số 3 khối Sơn Thủy	2.000,0	52,0	52,0	551,2	52,0	603,2	Ngân sách huyện
7	Nâng cấp, sửa chữa công trình nước sinh hoạt khối Đồng Tâm, thị trấn Tuần Giáo + Sửa chữa đường từ bản Phiêng Xanh đi bản Co Phát, xã Nà Tòng	2.000,0	679,0	679,0	1.648,1	679,0	1.648,1	Dự phòng ngân sách huyện
8	Duy tu bảo dưỡng đường nội bản sái trong + sái ngoài	699,0	17,0	17,0	682,0	17,0	699,0	CTMTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTSVMN và CTMTQG giảm nghèo bền vững

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự toán năm 2025	Khối lượng thực hiện		Giá trị giải ngân		Ghi chú
				Ước KLTH năm 2025	Lũy kế KLTH	Ước giải ngân năm 2025	Lũy kế GTGN	
9	Duy tu bảo dưỡng đường nội bản Pha Nàng	623,0	38,0	38,0	585,0	38,0	623,0	CTMTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTSVMN và CTMTQG giảm nghèo bền vững
III	Dự án hoàn thành nhưng chưa bàn giao đưa vào sử dụng	1.500,0	1.306,8	1.306,8	1.306,8	1.306,8	1.306,8	
1	Duy tu sửa chữa các điểm trường MN Quài Nưa	1.500,0	1.306,8	1.306,8	1.306,8	1.306,8	1.306,8	Sự nghiệp GD và chương trình MTQG
IV	Dự án đang thực hiện	10.100,0	7.676,8	7.676,8	9.213,0	7.676,8	7.676,8	
1	Duy tu, bảo dưỡng đường nội bản bản Cù, bản Chá, xã Quài Nưa	1.050,0	949,7	949,7	949,7	949,7	949,7	CTMTQG giảm nghèo bền vững
2	Duy tu, bảo dưỡng đường vào Bãi bắn, bản Sái ngoài, xã Quài Cang	1.750,0	1.602,5	1.602,5	1.602,5	1.602,5	1.602,5	CTMTQG giảm nghèo bền vững
3	Duy tu sửa chữa trường TH Số 1 Thị trấn Tuần Giáo	5.000,0	4.747,6	4.747,6	4.747,6	4.747,6	4.747,6	Vốn sự nghiệp giáo dục
4	Sửa chữa, thay thế hệ thống đèn chiếu sáng, trang trí khu vực thị trấn Tuần Giáo	2.300,0	377,0	377,0	1.913,2	377,0	377,0	Ngân sách huyện
V	Các dự án Khởi công mới 2025	10.700,0	4.747,0	4.747,0	4.747,0	4.747,0	4.747,0	
1	Duy tu bảo dưỡng trường Tiểu học số 1 Quài Nưa	1.750,0	1.683,0	1.683,0	1.683,0	1.683,0	1.683,0	Vốn SN các CTMTQG và vốn khác
2	Duy tu bảo dưỡng các tuyến đường: Đường giao thông từ bản Sáng đến bản Ten Cá, đườn bản Hán, Đường QL6 - bản Kệt	900,0	600,0	600,0	600,0	600,0	600,0	Vốn SN các CTMTQG và vốn khác
3	Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa đường QL6 - bản Sảo	2.250,0	1.378,5	1.378,5	1.378,5	1.378,5	1.378,5	Vốn SN các CTMTQG và vốn khác
4	Khắc phục hậu quả thiên tai các tuyến đường giao thông trên địa bàn xã năm 2025	2.000,0	500,0	500,0	500,0	500,0	500,0	Dự phòng ngân sách xã
5	Sửa chữa các trường: Tiểu học số 1 Tuần Giáo, Tiểu học Quài Cang, Mầm non Quài Nưa, Mầm non 20/7	1.600,0	445,9	445,9	445,9	445,9	445,9	Sự nghiệp giáo dục
6	Sửa chữa, bổ sung đèn trang trí khu vực Tuần Giáo	2.200,0	139,6	139,6	139,6	139,6	139,6	Ngân sách xã